

QUYẾT ĐỊNH

**Về mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ
trên các tuyến sông thuộc địa bàn thành phố Hà Nội**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đê điều ngày 29/11/2006;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013;

Căn cứ Luật Khí tượng thủy văn ngày 23/11/2015;

Căn cứ Nghị định số 113/2007/NĐ-CP ngày 28/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đê điều;

Căn cứ Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 05/2020/QĐ-TTg ngày 31/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ trên các tuyến sông thuộc phạm vi cả nước;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 214/TTr-SNN ngày 15/6/2020 về việc ban hành quy định mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ trên các tuyến sông thuộc địa bàn thành phố Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ trên các tuyến sông thuộc địa bàn thành phố Hà Nội như sau:

STT	Tên sông	Trạm thủy văn	Mực nước tương ứng với các cấp báo động (m)			Báo động trên địa bàn các xã, phường, thị trấn ven đê thuộc quận, huyện, thị xã
			I	II	III	
1	Sông Đà	Sơn Đà	16,0	17,0	18,0	Ba Vì
2		Trung Hà	15,0	16,0	17,0	Ba Vì
3	Sông Hồng	Sơn Tây	12,4	13,4	14,4	Ba Vì, Sơn Tây, Phúc Thọ, Đan Phượng, Mê Linh

4	Sông Hồng	Hà Nội (Long Biên)	9,5	10,5	11,5	Bắc Từ Liêm, Tây Hồ, Ba Đình, Hoàn Kiếm, Hai Bà Trưng, Hoàng Mai, Thanh Trì, Đông Anh, Long Biên, Gia Lâm
5		An Cảnh	7,2	8,2	9,1	Thường Tín, Phú Xuyên
6	Sông Đuống	Thượng Cát	9,0	10,0	11,0	Đông Anh, Long Biên, Gia Lâm
7	Sông Đáy	Ba Thá	5,5	6,5	7,5	Phúc Thọ, Quốc Oai, Chương Mỹ, Mỹ Đức, Đan Phượng, Hoài Đức, Hà Đông, Thanh Oai, Ứng Hòa
8	Sông Cầu	Lương Phúc	6,0	7,0	8,0	Sóc Sơn
9	Sông Cà Lồ	Mạnh Tân	6,0	7,0	8,0	Đông Anh, Sóc Sơn
10	Sông Tích	Kim Quan	6,8	7,6	8,4	Thạch Thất, Phúc Thọ, Sơn Tây
11		Vĩnh Phúc	6,4	7,2	8,0	Quốc Oai, Chương Mỹ
12	Sông Bùi	Yên Duyệt	6,0	6,5	7,0	Chương Mỹ, Mỹ Đức
13	Sông Mỹ Hà	Hòa Lạc	5,5	6,0	6,5	Mỹ Đức
14	Sông Nhuệ	Đông Quan	3,7	4,0	4,3	Thường Tín, Phú Xuyên, Thanh Oai, Ứng Hòa

Điều 2. Triển khai thực hiện:

1. Các sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã tổ chức sử dụng các quy định về mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ đảm bảo hiệu quả; trong quá trình sử dụng có khó khăn vướng mắc, kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp.

2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố tổng hợp



thông tin phản ánh của các cơ quan, đơn vị; đánh giá việc thực hiện; tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo theo quy định tại Quyết định số 05/2020/QĐ-TTg ngày 31/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: ^{h^o}

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Báo: HNM, KT và ĐT, Đài PT và TH Hà Nội;
- Cổng Thông tin điện tử Thành phố;
- VPUB: Các PCVP, các Phòng CV, TT THCB,
- Lưu: VT, KTGiang. ^{AB}

22043-10

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN ^{KL}
 KT. CHỦ TỊCH
 PHÓ CHỦ TỊCH ^{KL}



Lê Hồng Sơn

